BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH – MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 9 năm 2021

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

1.1. Tên học phần: Luật về Tín dụng và chứng khoán

Tên tiếng Anh: Law on Credit and Securities

- Mã học phần: 011254 Số tín chỉ: 3
- Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo:
  + Bậc đào tạo: Đại học
  + Hình thức đào tạo: Chính quy
  + Yêu cầu của học phần: Bắt buộc

1.2. Khoa/Bộ môn/Giảng viên phụ trách học phần: Kinh tế - Luật/ Luật/GV

1.3. Mô tả học phần:

- Mô tả học phần:

Môn học là môn khoa học pháp lí chuyên ngành, cung cấp những kiến thức cơ bản về các tổ chức tín dụng, hoạt động tín dụng và địa vị pháp lí của các chủ thể tiến hành hoạt động kinh doanh chứng khoán, nội dung pháp lí chủ yếu trong kinh doanh chứng khoán và quản lí nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán. Môn học giúp sinh viên có kỹ năng soạn thảo hợp đồng tín dụng cơ bản, kỹ năng tư duy pháp lý và làm việc nhóm.

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  + Nghe giảng lý thuyết: 30
  + Làm bài tập trên lớp: 10
  + Thảo luận: 5
  + Tự học: 90

1.4 Các điều kiện tham gia học phần:

- Các học phần học trước: *Luật Đầu tư, Luật thương mại 2*
- Các học phần học song hành: *Tiền tệ, ngân hàng, thị trường tài chính*
- Các yêu cầu khác đối với học phần *(nếu có)*: đi học đúng giờ, tích cực tham gia các hoạt động trên lớp.

2. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

2.1. Về kiến thức

Học phần giúp sinh viên đạt được:

- Thông hiểu kiến thức pháp luật về các tổ chức tín dụng, thị trường chứng khoán, kinh doanh chứng khoán.
- Vận dụng kiến thức về tín dụng vào soạn thảo hợp đồng tín dụng và giải quyết bài tập tình huống.
- Vận dụng kiến thức pháp luật chứng khoán giải quyết các bài tập tình huống.

2.2. Về kỹ năng

Học phần giúp sinh viên đạt được các kỹ năng:

- Tư duy pháp lý.
- Soạn hợp đồng tín dụng.
- Tư vấn về tín dụng và chứng khoán.
- Giải quyết tình huống pháp lý về kinh doanh tín dụng và chứng khoán.

2.3. Về năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm

Học phần với mục tiêu về năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm cho sinh viên, gồm:

- Học tập tích cực.
- Tôn trọng pháp luật.
- Khách quan trong đánh giá các tình huống pháp luật về kinh doanh tín dụng và chứng khoán.
- Tôn trọng những nguyên tắc đạo đức trong tư vấn pháp luật và kinh doanh tín dụng và chứng khoán.
- Cẩn trọng trong soạn thảo hợp đồng tín dụng.

3. CHUẨN ĐẦU RA

3.1 Chuẩn đầu ra của học phần

Mục tiêu		Chuẩn đầu ra học phần	Đáp ứng chuẩn đầu ra CTĐT
Kiến thức	**Ks1**	Thông hiểu kiến thức pháp luật về các tổ chức tín dụng, thị trường chứng khoán, kinh doanh chứng khoán.	**Ks1:**Có kiến thức cơ bản pháp luật chuyên ngành về các tổ chức tín dụng, thị trường chứng khoán, kinh doanh chứng khoán. **Ks2:** Vận dụng được quy định của pháp luật về tín dụng vào soạn thảo hợp đồng tín dụng và giải quyết bài tập tình huống ***Ks3:*** Vận dụng được quy định của pháp luật chứng khoán giải quyết các bài tập tình huống.giải quyết các tình huống pháp lý.
	Ks2	Vận dụng kiến thức về tín dụng vào soạn thảo hợp đồng tín dụng và giải quyết bài tập tình huống	
	Ks3	Vận dụng kiến thức pháp luật chứng khoán giải quyết các bài tập tình huống.	

Kỹ năng	**Ss1**	Tư duy pháp lý	**Ss1:** Có kỹ năng tư duy pháp lý. Có kỹ năng giải quyết tình huống pháp lý liên quan đến môn học. **Ss2:** Đọc hiểu và phân biệt các loại giấy tờ trong hồ sơ tín dụng. Có kỹ năng soạn thảo hợp đồng tín dụng. **Ss3:** Có kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và tự nghiên cứu tài liệu. Kỹ năng giao tiếp, tư vấn pháp lý về tín dụng và chứng khoán. **Ss4**: Có kỹ năng giải quyết tình huống pháp lý liên quan đến môn học.
	Ss2	Soạn hợp đồng tín dụng	
	Ss3	Tư vấn về tín dụng và chứng khoán	
	Ss4	Giải quyết tình huống pháp lý về kinh doanh tín dụng và chứng khoán	
Mức tự chủ và chịu trách nhiệm	**As1**	Học tập tích cực	**As1:** Có tư cách đạo đức chuẩn mực trong hoạt động nghề nghiệp **As2:** Có chính kiến, bản lĩnh trong hành nghề luật **As3:** Trên cơ sở hiển biết, vận dụng có ý thức tôn trọng, bảo vệ pháp luật trong hành nghề. **As4:** Nâng cao nhận thức, mức độ thông hiểu về các nội dung môn học. ***As5:*** Khách quan trong đánh giá và vận dụng các quy định pháp luật vào tình huốn cụ thể thể hiện cách đạo đức chuẩn mực trong hoạt động nghề nghiệp.
	As2	Tôn trọng pháp luật	
	As3	Khách quan trong đánh giá các tình huống pháp luật về kinh doanh tín dụng và chứng khoán	
	As4	Tôn trọng những nguyên tắc đạo đức trong tư vấn pháp luật và kinh doanh tín dụng và chứng khoán	
	As5	Cẩn trọng trong soạn thảo hợp đồng tín dụng	

3.2 Ma trận liên kết nội dung của học phần với chuẩn đầu ra của học phần

TT	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học		
		Kiến thức	**Kỹ năng**	**Thái độ**
1	**Chương 1: Pháp luật về các Tổ chức tín dụng** 1.1.Tổng quan về Tổ chức Tín dụng 1.2.Địa vị pháp lý của các Tổ chức tín dụng 1.2.1.Ngân hàng 1.2.2.Tổ chức tín dụng phi ngân hàng 1.2.3.Tổ chức tài chính vi mô 1.2.4.Quỹ tín dụng nhân dân	Ks1 Ks2	Ss1 Ss2 Ss3	As1 As2 As3 As4 As5

TT	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học		
		Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
2	**Chương 2: Pháp luật về hoạt động kinh doanh tín dụng** 2.1.Khái niệm Tín dụng và kinh doanh Tín dụng 2.2.Đặc điểm, vai trò của Tín dụng 2.3.Hoạt động kinh doanh Tín dụng 2.3.Lãi suất 2.4.Quỹ tín dụng	Ks1 Ks2	Ss1 Ss2 Ss3	As1 As2 As3 As4 As5
3	**Chương 3: Hợp đồng Tín dụng** 3.1.Khái niệm hợp đồng Tín dụng 3.2.Đặc điểm 3.3.Phân loại 3.4.Hình thức hợp đồng Tín dụng 3.5.Nội dung hợp đồng Tín dụng 3.6.Pháp luật về lãi suất và Án lệ số 8 về lãi suất vay quá hạn của hợp đồng Tín dụng 3.7.Hợp đồng Tín dụng vô hiệu và hậu quả pháp lý	Ks1 Ks2	Ss1 Ss2 Ss3	As1 As2 As3 As4 As5
4	**Chương 4: Khái quát chung về chứng khoán và chào bán chứng khoán** 4.1.Khái quát chung về chứng khoán 4.1.1.Khái niệm về chứng khoán và thị trường chứng khoán 4.1.2.Khái niệm luật chứng khoán **4.2. Pháp luật về chào bán chứng khoán** 4.2.1.Khái niệm về chào bán chứng khoán 4.2.2.Nội dung pháp luật chào bán chứng khoán ra công chúng 4.2.3.Nội dung pháp luật chào bán riêng lẻ			
5	**Chương 5: Pháp luật về tổ chức thị trường chứng khoán** 5.1. Pháp luật điều chỉnh tổ chức và hoạt động của thị trường giao dịch tập trung 5.2. Thị trường phi tập trung và pháp luật về thị trường giao dịch phi tập trung	Ks1 Ks3	Ss1 Ss2 Ss4	As1 As2 As3 As4 As5

TT	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học		
		Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
6	**Chương 6: Pháp luật về chủ thể kinh doanh chứng khoán** 6.1. Pháp luật về tổ chức và hoạt động của công ty chứng khoán 6.2. Pháp luật về công ti quản lí quỹ đầu tư chứng khoán và ngân hàng giám sát 6.3. Pháp luật về tổ chức lưu kí, thanh toán bù trừ chứng khoán	Ks1 Ks3	Ss1 Ss2 Ss4	As1 As2 As3 As4 As5
7	**Chương 7: Pháp luật về kinh doanh chứng khoán** 7.1. Tổng quan về hoạt động kinh doanh chứng khoán 7.2. Nội dung pháp luật điều chỉnh hoạt động kinh doanh chứng khoán	Ks1 Ks3	Ss1 Ss2 Ss4	As1 As2 As3 As4 As5
8	**Chương 8: Pháp luật về quản lí nhà nước đối với thị trường chứng khoán** 8.1. Những vấn đề cơ bản về quản lí nhà nước đối với chứng khoán và thị trường chứng khoán 8.2. Pháp luật quản lí nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán 8.3. Xử lí vi phạm, giải quyết tranh chấp trên thị trường chứng khoán 8.4. Tội phạm trong lĩnh vực chứng khoán	Ks1 Ks3	Ss1 Ss2 Ss4	As1 As2 As3 As4 As5

4. NỘI DUNG HỌC PHẦN VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học	Phương pháp giảng	Yêu cầu sinh viên	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP			

		Lý thuyết	Thực hành tích hợp *(Bài tập/ Thảo luận)*	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	Tự học, tự nghiên cứu	**dạy**	**chuẩn bị trước khi đến lớp**	
Tuần 1: Từ: …. Đến…	**Chương 1: Pháp luật về các Tổ chức tín dụng** 1.1.Tổng quan về Tổ chức Tín dụng 1.2.Địa vị pháp lý của các Tổ chức tín dụng 1.2.1.Ngân hàng 1.2.2.Tổ chức tín dụng phi ngân hàng 1.2.3.Tổ chức tài chính vi mô 1.2.4.Quỹ tín dụng nhân dân	4	1		10	Thuyết giảng Tổ chức sinh viên thảo luận hoặc vẽ sơ đồ tư duy Cho sinh viên làm bài tập	*Đọc giáo trình, luật và slide bài giảng*	
Tuần 2: Từ: …. Đến…	**Chương 2: Pháp luật về hoạt động kinh doanh tín dụng** 2.1.Khái niệm Tín dụng và kinh doanh Tín dụng 2.2.Đặc điểm, vai trò của Tín dụng 2.3.Hoạt động kinh doanh Tín dụng 2.3.Lãi suất 2.4.Quỹ tín dụng	4	1		10	Thuyết giảng Tổ chức sinh viên thảo luận hoặc vẽ sơ đồ tư duy Cho sinh viên làm bài tập	*Đọc giáo trình, luật và slide bài giảng, làm bài tập về nhà*	
Tuần 3: Từ: …. Đến…	**Chương 3: Hợp đồng Tín dụng** 3.1.Khái niệm hợp đồng Tín dụng 3.2.Đặc điểm	2	3		10	Thuyết giảng Tổ chức sinh viên thảo luận	*Đọc giáo trình, luật và slide bài giảng, làm bài*	

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp *(Bài tập/ Thảo luận)*	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	Tự học, tự nghiên cứu			
	3.3.Phân loại 3.4.Hình thức hợp đồng Tín dụng 3.5.Nội dung hợp đồng Tín dụng					hoặc vẽ sơ đồ tư duy Cho sinh viên làm bài tập	*tập về nhà*	
Tuần 4: Từ: …. Đến…	**Chương 3: Hợp đồng Tín dụng (tt)** 3.6.Pháp luật về lãi suất và Án lệ số 8 về lãi suất vay quá hạn của hợp đồng Tín dụng 3.7.Hợp đồng Tín dụng vô hiệu và hậu quả pháp lý **Thực hành soạn hợp đồng tín dụng**	4	1		10	Thuyết giảng Tổ chức sinh viên thảo luận hoặc vẽ sơ đồ tư duy Cho sinh viên làm bài tập	*Đọc giáo trình, luật và slide bài giảng, làm bài tập về nhà*	
Tuần 5: Từ: …. Đến…	**Chương 4: Khái quát chung về chứng khoán và chào bán chứng khoán** 4.1.Khái quát chung về chứng khoán 4.1.1.Khái niệm về chứng khoán và thị trường chứng khoán 4.1.2.Khái niệm	3	2		10	Thuyết giảng Tổ chức sinh viên thảo luận hoặc vẽ sơ đồ tư duy Cho sinh viên làm bài tập	*Đọc giáo trình, luật và slide bài giảng, làm bài tập về nhà*	

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp *(Bài tập/ Thảo luận)*	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	Tự học, tự nghiên cứu			
	luật chứng khoán **4.2.Pháp luật về chào bán chứng khoán** 4.2.1.Khái niệm về chào bán chứng khoán 4.2.2.Nội dung pháp luật chào bán chứng khoán ra công chúng 4.2.3.Nội dung pháp luật chào bán riêng lẻ							
Tuần 6: Từ: …. Đến…	**Chương 5: Pháp luật về tổ chức thị trường chứng khoán** 5.1. Pháp luật điều chỉnh tổ chức và hoạt động của thị trường giao dịch tập trung 5.2. Thị trường phi tập trung và pháp luật về thị trường giao dịch phi tập	3	2		10	Thuyết giảng Tổ chức sinh viên thảo luận hoặc vẽ sơ đồ tư duy Cho sinh viên làm bài tập	*Đọc giáo trình, luật và slide bài giảng, làm bài tập về nhà*	

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp *(Bài tập/ Thảo luận)*	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	Tự học, tự nghiên cứu			
	trung							
Tuần 7: Từ: …. Đến…	**Chương 6: Pháp luật về chủ thể kinh doanh chứng khoán** 6.1.Pháp luật về tổ chức và hoạt động của công ty chứng khoán 6.2.Pháp luật về công ti quản lí quỹ đầu tư chứng khoán và ngân hàng giám sát 6.3.Pháp luật về tổ chức lưu kí, thanh toán bù trừ chứng khoán	3	2		10	Thuyết giảng Tổ chức sinh viên thảo luận hoặc vẽ sơ đồ tư duy Cho sinh viên làm bài tập	*Đọc giáo trình, luật và slide bài giảng, làm bài tập về nhà*	
Tuần 8: Từ: …. Đến…	**Chương 7: Pháp luật về kinh doanh chứng khoán** 7.1. Tổng quan về hoạt động kinh doanh chứng khoán 7.2. Nội dung pháp luật điều chỉnh hoạt động kinh doanh chứng	3	2		10	Thuyết giảng Tổ chức sinh viên thảo luận hoặc vẽ sơ đồ tư duy Cho sinh viên làm bài	*Đọc giáo trình, luật và slide bài giảng, làm bài tập về nhà*	

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học				Phương pháp giảng dạy	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp	Ghi chú
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp *(Bài tập/ Thảo luận)*	Thực hành tại phòng máy, phân xưởng	Tự học, tự nghiên cứu			
	khoán					tập		
Tuần 9: Từ: …. Đến…	**Chương 8: Pháp luật về quản lí nhà nước đối với thị trường chứng khoán** 8.1. Những vấn đề cơ bản về quản lí nhà nước đối với chứng khoán và thị trường chứng khoán 8.2. Pháp luật quản lí nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán 8.3. Xử lí vi phạm, giải quyết tranh chấp trên thị trường chứng khoán 8.4.Tội phạm trong lĩnh vực chứng khoán	3	2		10	Thuyết giảng, Tổ chức sinh viên thảo luận hoặc vẽ sơ đồ tư duy Cho sinh viên làm bài tập Mời chuyên gia	*Đọc giáo trình, luật và slide bài giảng, làm bài tập về nhà*	
Tổng		30	15		90			

5. HỌC LIỆU

5.1 Tài liệu chính:

- Giáo trình Luật Chứng khoán, Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2021

- Giáo trình Luật Ngân hàng Việt Nam, Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2021

5.2 Tài liệu tham khảo:

1. GS. Nguyễn Văn Tiến, *Giáo trình tín dụng, ngân hàng*, Nxb. Thống Kê, TP.HCM, 2014.
2. Lê Hoài Ân, *20 năm thị trường chứng khoán Việt Nam*, Nxb. Lao Động, TP.HCM, 2020.
3. PGS.TS. Phạm Thị Giang Thu (Chủ biên) - ThS. Nguyễn Thu Trang - TS. Nguyễn Lương, *"Pháp luật về giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán ở Việt Nam"*, Nxb. Chính Trị Quốc Gia Sự Thật, 2020.
4. Luật Chứng khoán 2019 và các văn bản liên quan.
5. Luật Các tổ chức tín dụng 2020 và các văn bản liên quan.

6. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP HỌC PHẦN

6.1 Đánh giá quá trình: trọng số 40% trong điểm học phần

TT	PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CĐR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
1	**Điểm chuyên cần:** Sinh viên đi học thường xuyên, không vắng quá 20% số buổi học và tích cực tham gia các hoạt động của lớp mà GV phân công.	- Đánh giá thái độ tích cực của sinh viên đối với môn học. - Đánh năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm cá nhân, tự định hướng hoạt động chuyên môn nghề nghiệp. - Đánh giá tính kỷ luật và kỹ năng làm việc nhóm.	Ks1, Ks2, Ks3, Ss1, Ss4, As1, As2, As3, As4, As5	**10%**
2	**Bài tập cá nhân:** Trong quá trình học sẽ có các câu hỏi và giải bài tập tình huống giảng viên yêu cầu trên lớp hoặc	- Đánh giá được mức độ tiếp thu và vận dụng kiến thức của từng sinh viên.	Ks2, Ks3, Ss1, Ss2, Ss4, As1, As2, As3, As4, As5	**20%**

	giao về nhà.			
3	**Thảo luận:** GV sẽ đưa ra các tình huống thực tế hoặc giả định, SV tiến hành thảo luận theo nhóm. Mỗi nhóm sẽ cử một đại diện trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình, GV hoặc các nhóm khác sẽ đặt câu hỏi hoặc phản biện, nhóm lập luận để bảo vệ quan điểm của mình.	- Đánh giá mức độ tiếp thu và vận dụng kiến thức của SV để giải thích các vấn đề liên quan đến lĩnh vực pháp luật tín dụng và chứng khoán thuộc nội dung môn học. - Đánh giá được khả năng vận dụng được các kiến thức trong môn học nhằm giải quyết các vấn đề có liên quan đến lĩnh. - Đánh giá được kỹ năng tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, kỹ năng nói trước đám đông, kỹ năng làm việc nhóm của SV.	Ks1, Ks2, Ks3, Ss1, Ss2, Ss3, Ss4, As1, As2, As3, As4, As5	**20%**
4	**Thuyết trình:** Tùy vào sỉ số lớp, GV sẽ chia thành các nhóm, mỗi nhóm từ 5-7 SV. Mỗi nhóm sẽ được giao một đề tài cụ thể trong phạm vi môn học. Đến chủ đề của nhóm nào, nhóm đó sẽ lên trình bày trước lớp bằng file power point. Mỗi nhóm sẽ có 20 phút để thuyết trình và 10 phút tương tác, phản biện trước lớp học. GV sẽ có bảng điểm đánh giá chung của nhóm và đánh giá từng cá nhân tham gia nhóm.	- Đánh giá tinh thần chủ động, tích cực của sinh viên trong việc tìm kiếm thông tin, kiến thức liên quan đến học phần. - Đánh giá kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng ứng dụng công nghệ và vận dụng các công cụ hỗ trợ để chuyển tải nội dung môn học. - Đánh giá được tri thức của sinh viên thông qua quá trình chuẩn bị, các kỹ năng chuyên môn và tố chất cá nhân được phối hợp.	Ks1, Ks2, Ks3, Ss1, Ss2, Ss3, Ss4, As1, As2, As3, As4, As5	**20%**
5	**Kiểm tra giữa kỳ:** Kiểm tra giữa kì 60 phút bằng hình thức nhận định đúng/sai giải thích và bài tập tình huống, nội dung từ chương 1 đến chương 8.	- Đánh giá khả năng tra cứu và thông hiểu các quy định về tín dụng và chứng khoán trong nội dung môn học. - Đánh giá khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết từng các tình huống cụ thể.	Ks1, Ks2; Ss1, Ss2; Ss3; Ss4; As1, As2	**30%**

		- Đánh giá khả năng phân tích tình huống pháp lý và kỹ năng giải quyết tình huống. - Đánh giá khả năng tư duy hệ thống, giải quyết các vấn đề thực tế được đưa ra trong bài kiểm tra. - Đánh giá khả năng lập luận trong giải quyết các tình huống được đưa ra trong bài kiểm tra.		
	TỔNG			**100%**

6.2 Đánh giá kết thúc học phần: trọng số 60% trong điểm học phần

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CĐR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
BÀI THI TỰ LUẬN Bài thi 75 phút, bao gồm phần nhận định đúng/sai giải thích 5 điểm và phần tình huống 1-2 tình huống 5 điểm. -Phần nhận định đúng sai, giải thích 5 câu hỏi trắc nghiệm (mỗi câu 1 điểm) nội dung bao quát từ chương 1 đến chương 9. -Phần bài tập tình huống pháp luật, hoặc 2 bài: +Bài tập tình huống 1: yêu cầu sinh viên đưa ra lập luận, cơ sở pháp lý để giải quyết tình huống về tín dụng. +Bài tập tình huống 2:	**Đánh giá về kiến thức:** - Đánh giá khả tra cứu, vận dụng các quy luật quy phạm pháp luật về đất đai và kinh doanh bất động sản. - Đánh giá khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết từng tình huống cụ thể.	Ks1, Ks2, Ks3	**50%**
	Đánh giá về kỹ năng: - Đánh giá khả năng giải quyết tình huống. - Đánh giá được khả năng lập luận và tư duy pháp lý. - Đánh giá khả năng đánh giá các quy định pháp luật. - Đánh giá khả năng phân tích, phản biện để bảo vệ được quan điểm cá nhân;	Ss1, Ss2, Ss3, Ss4	**40%**
	Đánh giá về mức tự chủ tự chịu trách nhiệm: Đánh giá tính tích cực, chủ động tiếp thu kiến thức và kỹ năng được học; có	As1, As2, As3, As4, As5	**10%**

yêu cầu sinh viên đưa ra lập luận, cơ sở pháp lý để giải quyết tình huống về chứng khoán. Hoặc 1 bài: yêu cầu sinh viên đưa ra lập luận, cơ sở pháp lý để giải quyết tình huống về tín dụng và chứng khoán.	khả năng vận dụng những kiến thức đã học một cách linh hoạt và sáng tạo trong từng tình huống thực tiễn. - Đánh giá tính chủ động, tích cực, sáng tạo trong việc cập nhật kiến thức mới, nắm bắt kịp thời, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng nhu cầu cao trong công việc.		
Tổng			**100%**

Hiệu trưởng	**Trưởng khoa**	**Trưởng bộ môn**
PGS.TS Hồ Thủy Tiên		To Thị Đông Hà